

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

V/v: “Mua vật tư điện cho công tác sửa chữa trong dự án “Lắp đặt, sửa chữa, bố trí các trang thiết bị phục vụ khai thác tại khu vực Transit nhà ga T2-T3– (khu băng chuyền số 6 nhà ga đến T1)”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty ““Mua vật tư điện cho công tác sửa chữa trong dự án “Lắp đặt, sửa chữa, bố trí các trang thiết bị phục vụ khai thác tại khu vực Transit nhà ga T2-T3– (khu băng chuyền số 6 nhà ga đến T1)”

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Đvt	Số lượng
I	PHẦN LẮP ĐẶT ĐIỆN CHO BĂNG CHUYỀN TRANSIT		
A	TỦ ĐIỆN		
1	Tủ điện bằng tole 1.5mm, có khóa, sơn tĩnh điện màu xám trắng, kích thước HxWxD =1400x1100x350mm, bao gồm phụ kiện bên trong tủ, cáp điện và nhân công đấu nối tủ điện theo bản vẽ đính kèm (E04/06 và E06/06)	Cái	1
2	MCCB 3P EZC100F3040 40A 10kA 3P - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
3	RCCB 4P 63A 30mA - Schneider (P/N: A9R71463) hoặc tương đương	Cái	1



4	Bộ nguồn Omron S8VK-C24024 10A 24VDC 240W hoặc tương đương	Cái	1
5	MCB 2P-6A-6kA (P/N:A9K27206) hoặc tương đương	Cái	2
6	RCBO 2P-6A-6kA-30mA (P/N: A9D31606) hoặc tương đương	Cái	1
7	Vỏ cầu chì 25A (P/N: A9N15636) hoặc tương đương	Cái	7
8	Cầu chì ống sứ 2A (P/N: DF2CA02) hoặc tương đương	Cái	5
9	Cầu chì ống sứ 4A (P/N: DF2CA04) hoặc tương đương	Cái	2
10	Công tắc chìa khóa 455 2 vị trí, tự giữ, 2NO (P/N: ZB5AG4+ZB5AZ103) hoặc tương đương	Bộ	1
11	Nút nhấn màu đen 1NO (P/N: XA2EA21) hoặc tương đương	Cái	1
12	Nút nhấn Emergency Stop 1NC+1NO - (P/N: XA2ES542+ZA2EE101) hoặc tương đương	Cái	3
13	Đèn báo 220VAC màu đỏ (P/N: XB5AVM4) hoặc tương đương	Cái	1
14	Đèn báo 220VAC màu vàng (P/N: XB5AVM5) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
15	Đèn báo 220VAC màu xanh (P/N: XB5AVM6) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
16	Đèn báo 24VDC màu vàng- (P/N: XB5AVB5) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
17	Đèn báo 24VDC màu đỏ - (P/N: XB5AVB4) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
18	Đèn báo 24VDC màu xanh - (P/N: XB5AVB3) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
19	Còi báo 24VDC D65mm (P/N: HY-606N-24) - Hanyoung hoặc tương đương	Cái	1

20	CB từ nhiệt bảo vệ động cơ (P/N: GV2-ME05) + Tiếp điểm phụ gắn bên (1NO +1NO Fault) (P/N: GVAD1010) - Schneider hoặc tương đương	Cái	4
21	CB từ nhiệt bảo vệ động cơ (P/N: GV2-ME06) + Tiếp điểm phụ gắn bên (1NO +1NO Fault) (P/N: GVAD1010) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
22	CB từ nhiệt bảo vệ động cơ (P/N: GV2-ME07) + Tiếp điểm phụ gắn bên (1NO +1NO Fault) (P/N: GVAD1010) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
23	CB từ nhiệt bảo vệ động cơ (P/N: GV2-ME10) + Tiếp điểm phụ gắn bên (1NO +1NO Fault) (P/N: GVAD1010) - Schneider hoặc tương đương	Cái	3
24	CB từ nhiệt bảo vệ động cơ (P/N: GV2-ME14) + Tiếp điểm phụ gắn bên (1NO +1NO Fault) (P/N: GVAD1010) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
25	Contacto LC1D09BD (24VDC, AC3, 4 KW, 1NO+1NC) - Schneider hoặc tương đương	Cái	14
26	Thanh cái răng lược 3P 63A loại 9 cực (P/N: GV2G554)- Schneider hoặc tương đương	Cái	3
27	Terminal nối với thanh răng lược (P/N: GV2G05)- Schneider hoặc tương đương	Cái	2
28	Relay 24VDC, có cờ báo trạng thái, 4C/O - 5A, (P/N: MY4N-24VDC) + đế - Omron hoặc tương đương	Cái	4
29	Relay 24VDC, có cờ báo trạng thái, 2C/O - 5A, (P/N: MY2N-24VDC) + đế - Omron hoặc tương đương	Cái	16
30	Quạt giải nhiệt kèm miệng gió có lọc bụi, KT 150x150mm - (P/N:FKL5522.230) - Leipole hoặc tương đương	Cái	2
31	Miệng gió PVC có lọc bụi, KT 150x150mm - (P/N:FKL 5522.300) - Leipole hoặc tương đương	Cái	2
32	Thermostat tiếp điểm NO (P/N: JWT6011F) - Leipole hoặc tương đương	Cái	1

33	Công tắc hành trình lắp cửa tủ (P/N: Z-15GQ22-B) - Omron hoặc tương đương	Cái	1
34	Đèn T5 LED 0,6m 10W - NVC hoặc tương đương	Cái	1
35	Terminal loại lắp ray, 2.5mm ² , màu xám (P/N: JUK2.5B) - Leipole hoặc tương đương	Cái	45
36	Terminal PE loại lắp ray 2.5mm ² màu sọc vàng xanh (P/N:JUSLKG 2.5) - Leipole hoặc tương đương	Cái	15
37	Đầu nối cáp 3 tầng đặc biệt loại tép bắt vít kẹp - hiệu Phoenix, mã 3213713 - PT 1,5/S-3L hoặc tương đương	Cái	15
38	Miếng che đầu cuối terminal (P/N:D-JUK2.5B) - Leipole hoặc tương đương	Cái	10
39	SIMATIC S7-1200, CPU 1214C, compact CPU, DC/DC/DC, onboard I/O: 14 DI 24 V DC; 10 DO 24 V DC; 2 AI 0-10 V DC, power supply: DC 20.4-28.8 V DC, program/data memory 150 KB. 6ES7214-1AG40-0XB0. Siemens	Cái	1
40	SIMATIC S7-1200, Digital input SM 1221, 8 DI, 24 V DC, Sink/Source. 6ES7221-1BF32-0XB0. Siemens	Cái	3
41	SIMATIC S7-1200, Digital output SM 1222, 8 DO, 24 V DC, transistor 0.5 A. 6ES7222-1BF32-0XB0. Siemens	Cái	3
B	VẬT TƯ LẮP ĐẶT		
1	Hộp lắp 2 nút nhấn XALK02 - Schneider hoặc tương đương	Cái	3
2	Nút nhấn Emergency Stop 1NC+1NO - (P/N: XA2ES542+ZA2EE101) - Schneider hoặc tương đương	Cái	3
3	Nút nhấn có đèn màu vàng + 1 NO + 1NC (P/N: XB5AW35B5) - Schneider hoặc tương đương	Cái	3

4	Công tắc cách ly EATON P1-25/I2/SVB hoặc tương đương	Cái	9
5	Cảm biến quang ngõ ra PNP, 10-30VDC, Light-On/ Dark-On, khoảng cách tác động 100mm-10m - hiệu Omron, mã E3JK-RP12 2M OMI + đế lắp cảm biến E39-L40	Cái	13
6	Đầu nối cáp M12, 4 chân, đầu cái (male), vặn vít, P/N: XS2G-D4S7 - Omron hoặc tương đương	Cái	13
7	Đầu nối cáp vào cảm biến loại thẳng M12, 4 chân, đầu cái (female), vặn vít, P/N: XS2C-D4S7 - Omron hoặc tương đương	Cái	13
8	Gương (P/N: E39-R1S) - Omron hoặc tương đương	Cái	13
9	Cáp CVVm-4x2.5mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	572
10	Cáp DVV-4x0.75mm ² - Cadivi, Sanjin hoặc tương đương	Mét	520
11	Cáp DVV-10x0.75mm ² - Cadivi, Sanjin hoặc tương đương	Mét	210
12	Máng cáp có nắp 100x100mm, làm bằng tole tráng kẽm dày 1.2mm	Mét	40
13	Máng cáp có nắp 100x50mm, làm bằng tole tráng kẽm dày 1.2mm	Mét	30
14	Co ngang máng cáp có nắp 100x100mm, làm bằng tole tráng kẽm dày 1.2mm	Cái	6
15	Nối máng 100x100mm	Cái	20
16	Nối máng 100x50mm	Cái	15
17	Ống mềm kim loại bọc PVC ID16 - CVL (50m/cuộn) hoặc tương đương	Cuộn	2
18	Đầu nối ống mềm D16 (DNCK12) – CVL hoặc tương đương	Cái	120
19	Kẹp giữ ống loại có đế E19 – CVL hoặc tương đương	Cái	40

20	Đai ốc + bulong bắt máng cáp	Bộ	200
21	Thanh chống đa năng UCS4121 - CVL (3m/cây) hoặc tương đương	Cây	3
22	Tắc kê nhựa D 8 + vít (100 con /bịch)	Bịch	4
23	Băng keo điện Temflex Plus - 3M hoặc tương đương	Cuộn	10
24	Dây rút 3x200mm (100 sợi /bịch)	Bịch	5
25	Dây rút 5x300mm (100 sợi /bịch)	Bịch	5
26	Mực in nhãn (P/N: TZE-631) – Brother hoặc tương đương	Cuộn	4
27	Ống in nhãn cáp D2,5mm, 100m/cuộn (P/N: VNC -TU325N) - Max hoặc tương đương	Cuộn	01
28	Băng in nhãn 9mm, màu vàng, 8 m/cuộn, (P/N: LM-TP309Y) - Letawin Max hoặc tương đương	Cuộn	01
29	Mực in nhãn, 50m/cuộn, (P/N: LM-IR300B) - Letawin Max hoặc tương đương	Cuộn	01
30	Lưỡi cưa lọng sắt (5 lưỡi/vì) – Bosch hoặc tương đương	Hộp	2
31	Mũi khoan sắt 3.5mm - Nachi hoặc tương đương	Cái	2
32	Mũi khoan sắt 4.2mm - Nachi hoặc tương đương	Cái	2
33	Mũi khoan bê tông 8mm đuôi gài – Unika hoặc tương đương	Cái	3
34	Mũi khoét sắt D16 - Bosch – China hoặc tương đương	Cái	2
35	Mũi khoét sắt D20-Bosch – China hoặc tương đương	Cái	2
36	Mũi khoét sắt D25 -Bosch – China hoặc tương đương	Cái	2
37	Lưỡi cưa sắt	Cái	3
38	Băng keo giấy 25mm - Total China hoặc tương đương	Cuộn	4

39	Dao rọc giấy 18mm + 1 hộp lưỡi dao - Total China hoặc tương đương	Cái	1
40	Vít cây M4x15 (100con/bịch)	Bịch	2
41	Đầu coss vòng 2.5mm ² (100 cái /bịch)	Bịch	3
42	Đầu cosse pin rỗng 0.75mm ² (100 cái/bịch)	Bịch	6
43	Đầu cosse chĩa 1mm ² (100 cái/bịch)	Bịch	5
C	CẤP NGUỒN MÁY SOI VÀ QUẦY THỦ TỤC		
1	Ổ cắm đôi 3 cực 16A-250VAC, P/N: F1426UEST2M_G 19 + mặt ba P/N: FG1053_WE - Schneider hoặc tương đương	Cái	7
2	Hộp công tắc nổi 3 lỗ (P/N: HN15719) - Cát Vạn Lợi hoặc tương đương	Cái	7
3	RCBO 2P 10A 30mA 6kA (P/N: A9D31610) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
4	Cáp CVV-3x2.5mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	30
D	PHẦN CẤP NGUỒN TỦ TỔNG BẢNG CHUYỂN TRANSIT		
1	MCCB 3P 50A 25kA (P/N: C10B3TM050) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
2	RCCB 4P 63A 100mA (P/N: A9R12463) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
3	Cáp CVV-4x16mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	64
4	Cáp CV-16mm ² (màu sọc vàng xanh) - Cadivi hoặc tương đương	Mét	64
5	Ống PVC D40 (2.92 mét/ống) - SP hoặc tương đương	Ống	6
6	Khớp nối trơn PVC D40 - SP hoặc tương đương	Cái	8
7	Đầu nối + Khớp nối vắn răng PVC D40 - SP hoặc tương đương	Cái	4
8	Kẹp giữ ống PVC D40 - SP hoặc tương đương	Cái	15

9	Ống mềm PVC D40 - SP hoặc tương đương	Mét	10
10	Đầu cosse đúc 16mm ²	Cái	16
11	Bọc đầu cosse đúc 16mm ² (4 màu: đỏ, vàng, xanh, đen)	Cái	16
II	CẤP NGUỒN NHÀ VỆ SINH MỚI VÀ TÁCH NGUỒN CÁC TUYẾN ĐÈN KHU VỰC TRANSIT NHÀ GA T1		
1	Tủ điện kim loại 12 cực lắp nổi (P/N: MIP12112) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
2	RCBO 2P 25A 30mA 6kA (P/N: A9D31625) - Schneider	Cái	2
3	MCB 1P 10A 6kA (P/N: A9F74110) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
4	MCB 1P 6A 6kA (P/N: A9F74106) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
5	Cầu chì 1A-8kA-250VAC (bao gồm hộp chì) - Schneider hoặc tương đương	Bộ	2
6	Đèn led downlight âm trần 14W-220VAC-4000K (P/N: DN027B G3 LED12 D150 RD) - Philips hoặc tương đương	Bộ	15
7	Đèn led downlight âm trần 22W-220VAC-4000K (P/N: DN027B G3 LED20 D200 RD) - Philips hoặc tương đương	Bộ	10
8	RCBO 2P 10A 30mA 6kA (P/N: A9D31610) - Schneider hoặc tương đương	Cái	2
9	RCBO 2P 6A 30mA 6kA (P/N: A9D31606) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
10	Ổ cắm đôi 3 cực 16A-250VAC, P/N: F1426UEST2M_G 19 + mặt ba P/N: FG1053_WE - Schneider hoặc tương đương	Cái	6
11	Hộp công tắc nổi 3 lỗ (P/N: HN15719) - Cát Vạn Lợi hoặc tương đương	Cái	7

12	Công tắc đơn 16A-250VAC (M3T31_1FS_WE) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
13	Mặt nạ dùng cho 1 thiết bị (P/N: M3T01_WE) - Schneider hoặc tương đương	Cái	1
14	Cáp CVV-3x6mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	42
15	Cáp CVV-3x4mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	370
16	Cáp CVV-3x2.5mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	230
17	Cáp CVV-3x1.5mm ² - Cadivi hoặc tương đương	Mét	55
18	Hộp đấu nối bằng PVC KT: 110x110x50 (P/N: E265/2) - SP hoặc tương đương	Cái	75
19	Ống PVC D25 (2.92 mét/ống) - SP hoặc tương đương	ống	62
20	Khớp nối tron PVC D25 - SP hoặc tương đương	Cái	62
21	Đầu nối + Khớp nối vắn răng PVC D25 - SP hoặc tương đương	Cái	120
22	Kẹp giữ ống PVC D25 - SP hoặc tương đương	Cái	30
23	Ống mềm PVC D25 - SP hoặc tương đương	Mét	80
24	Kẹp kim loại cố định ống PVC D25 vào ty treo (P/N: KKC25) - Cát Vạn Lợi hoặc tương đương	Cái	30
25	Ống PVC D20 (2.92 mét/ống) - SP hoặc tương đương	Ống	38
26	Khớp nối tron PVC D20 - SP hoặc tương đương	Cái	40
27	Đầu nối + Khớp nối vắn răng PVC D20 - SP hoặc tương đương	Cái	80
28	Kẹp giữ ống PVC D20 - SP hoặc tương đương	Cái	40
29	Ống mềm PVC D20 - SP hoặc tương đương	Mét	100
30	Kẹp kim loại cố định ống PVC D19 vào ty treo (P/N: KKC20) - Cát Vạn Lợi hoặc tương đương	Cái	80
31	Ty ren răng suốt M10 (2m/cây) (P/N: TY10) - Cát Vạn Lợi hoặc tương đương	Cây	10

32	Tắc kê dẫn nổ M10x30 (100 con/bịch)	Bịch	1
33	Đai ốc M10 + vòng đệm (100 con/bịch)	Bịch	1
34	Mũi khoét Ø22 - JMG (Nhật)	Cái	1
35	Đầu nối cáp loại E-S (100con/hộp) - Nichifu (Nhật)	Hộp	4
36	Đầu nối cáp loại E-M (100con/hộp) - Nichifu (Nhật)	Hộp	3
37	Băng keo điện Temflex Plus - 3M	Cuộn	10

1.2 Yêu cầu mua sắm:

- ✓ Hàng hóa đúng chủng loại, đúng thông số theo yêu cầu.
- ✓ Bảo hành 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà cung cấp.

1.3 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 14 ngày kể từ ngày xác nhận hợp đồng
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị đơn hàng.

1.4 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác: Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

1.5 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 30 ngày kể từ ngày 22/9/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 22/9 /2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.114)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3623
- Người liên hệ: Mr. Quốc.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. *Quee*

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Đặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

52
NG
IG Q
IN N
TỔNG
NG N
AM - C
HỒ

Mẫu số 02b

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2+...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

[illegible]

PHẠM VILÁP DẮT:

- LẮP MỐI TỤ ĐIỆN MCP-TRANSIT TẠI KHU VỰC TRANSIT - TẦNG TRỆT GA QUỐC NỘI.

CHẾ ĐỘ VĂN HÀNH CẤP ĐIỆN:

- TỪ ĐIỆN MCP-TRANSIT ĐƯỢC CẤP NGUỒN LIÊN TỤC 24/24H

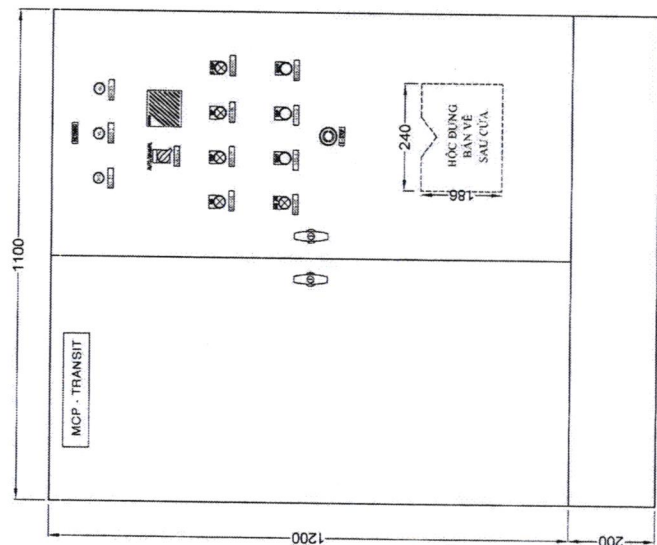
HƯỚNG DẪN VĂN HÀNH TỰ DIỆN BẢNG CHUYÊN MCP-TRANSIT

- TRONG CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG BÌNH THƯỜNG:
- CÁC ĐÈN BÁO NGUỒN CẤP ĐIỆN SÁNG.
 - CÔNG TẮC CHON CHẾ ĐỘ Ở VỊ TRÍ "AUTO", HỆ THỐNG HOẠT ĐỘNG Ở CHẾ ĐỘ TỰ ĐỘNG, ĐIỀU KHIỂN BẰNG PLC.
 - CÁC ĐÈN "TRIM", "JAM", "L-STOP" KHÔNG SÁNG.
 - NHẤN NÚT "START" ĐỂ KHỞI ĐỘNG HỆ THỐNG, ĐẾN "RUN" SÁNG.
 - NHẤN NÚT "STOP" ĐỂ DỪNG HỆ THỐNG, ĐẾN "STOP" SÁNG.
 - KHI NHẤN NÚT "L-STOP", HỆ THỐNG DỪNG, SAU KHI XỬ LÝ SỰ CỐ BẰNG CHUYỂN, NHẢ RUT "L-STOP" VỀ VỊ TRÍ BAN ĐẦU RỒI NHẤN NÚT "RESET" ĐỂ CHẠY LẠI HỆ THỐNG.
- TRONG CHẾ ĐỘ VẬN HÀNH BẰNG TAY:
- CÔNG TẮC CHON CHẾ ĐỘ Ở VỊ TRÍ "MAN", HỆ THỐNG HOẠT ĐỘNG Ở CHẾ ĐỘ MANUAL, CÁC BẢNG CHUYỂN HOẠT ĐỘNG.
 - KHI NHẤN NÚT "L-STOP", HỆ THỐNG DỪNG, SAU KHI XỬ LÝ SỰ CỐ BẰNG CHUYỂN, NHẢ RUT "L-STOP" VỀ VỊ TRÍ BAN ĐẦU ĐỂ CHẠY LẠI HỆ THỐNG.

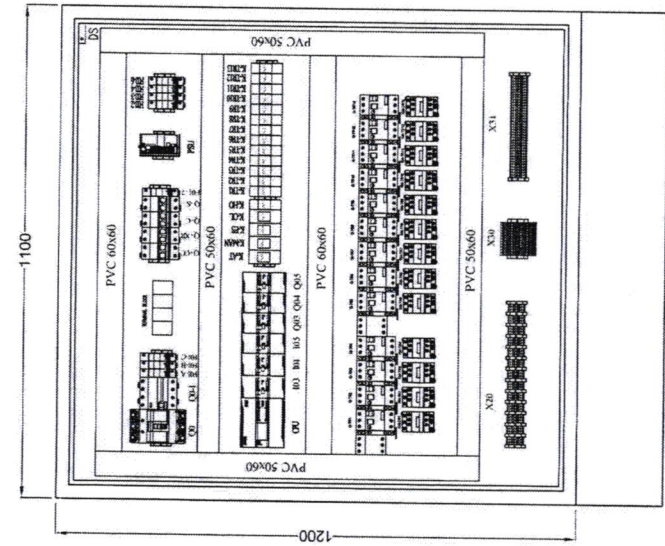
QUY ĐỊNH VĂN HÀNH

- KHI CÓ SỰ CỎ HOẶC HỎA HOÀN TẠI KHU VỰC BẢNG CHUYỂN TRANSIT - TẦNG TRỆT GA QUỐC NỘI:
- NHÂN VIÊN VẬN HÀNH CẮT (OFF) CẢ OÙ (MCCB 3P 40A 10kA) TẠI TỦ ĐIỆN MCP-TRANSIT ĐẶT TẠI KHU VỰC TRANSIT - TẦNG TRỆT GA QUỐC NỘI

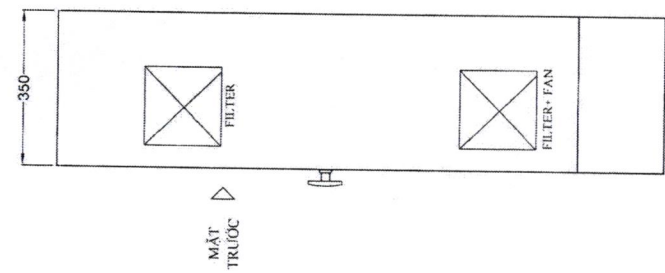
THẨM ĐỊNH AN TOÀN DIỆN	<u>HẠNG MỤC:</u> LẬP DẤT HỆ THỐNG BẢNG CHUYỂN TRANSIT TỪ NHÀ GA 12 SANG NHÀ GA 13			
PHÒNG KT-CN-MT	<u>BẢN VẼ LẬP DẤT:</u> SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ, QUY ĐỊNH VẬN HÀNH			
	<u>TT KHAI THÁC GA TSN</u>  HUỲNH VIỆT LONG	<u>KIỂM TRA AN TOÀN DIỆN</u>  ĐOÀN NGỌC ĐẠI	<u>ĐƠN VỊ LẬP DẠT</u>  NGUYỄN VĂN SƠN	<u>NGÀY:</u> / / 2025 <u>BẢN VẼ:</u> E94.06



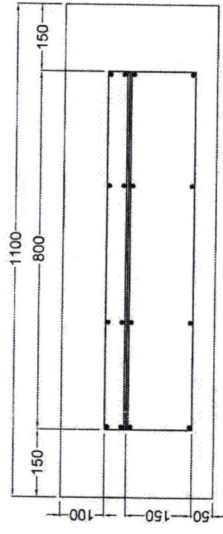
MẶT NGOÀI



BỘ TRÍ THIẾT BỊ BÊN TRONG



MẶT BÊN



MẶT ĐÁY

GHI CHÚ:
 - VỎ TỦ ĐIỆN LẠM BẮNG TỎA TRẮNG KÉM DÀY 1.5mm
 - SƠN TÍNH ĐIỆN MÀU KÉM SÁNG (RAL 7035), CÓ KHÓA, KÍCH THƯỚC C.A.R.S: 1200x1100x350mm
 - ĐÈ TỦ ĐIỆN LẠM BẮNG TỎA DÀY 1.5mm, SƠN CÙNG MÀU TỦ ĐIỆN, KÍCH THƯỚC C.A.R.S: 200x1100x350mm
 - NHẬN TỦ NEN XANH DƯƠNG, CHỮ TRẮNG

THẨM ĐỊNH AN TOÀN ĐIỆN	HẠNG MỤC: LẮP ĐẶT HỆ THỐNG BẢNG CHUYỂN TRANSIT		
	TỦ NHÀ GA T2 SÁNG NHÀ GA T3		
PHÒNG KT-CN-MT	BẢN VẼ LẮP ĐẶT: CHỈ TIẾT LẮP ĐẶT TỦ ĐIỆN MCP - TRANSIT		
	TT KHAI THÁC GA TSN	KIỂM TRA AN TOÀN ĐIỆN	ĐƠN VỊ LẮP ĐẶT
	HUYNH VIET LONG		ĐOÀN NGỌC ĐẠI
		NGÀY: / / 2025	
			BẢN VẼ: E06/06